

Số: 3546/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ bà Nguyễn Thị Long khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

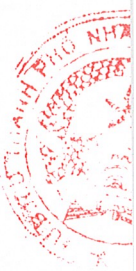
Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;





Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số. 1310./TTPTQĐ-PT ngày 25/11/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số. 1146./TTr-TNMT ngày 22/11/2022,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà **Nguyễn Thị Long** để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

**1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:** : **1.024.273.623 đồng**

Trong đó:

- Bồi thường về đất : **556.698.000 đồng**



- Bồi thường về tài sản	:	451.840.623 đồng
- Bồi thường về cây trồng	:	15.265.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển	:	0
- Hỗ trợ khác	:	470.000
<b>2. Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ)</b>	:	<b>20.485.472 đồng</b>
- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	1.024.274 đồng
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	614.564 đồng
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	204.855 đồng
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	204.855 đồng
<b>3. Tổng kinh phí khen thưởng (người dân được nhận nếu bàn giao đúng quy định)</b>	:	<b>11.000.000 đồng</b>
<b>4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (=1+2+3) (đã làm tròn)</b>	:	<b>1.055.759.000 đồng</b>

(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm năm mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi chín ngàn đồng)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm:

- Sử dụng kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ bà **Nguyễn Thị Long**; niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà **Nguyễn Thị Long**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Ngọc Hiệp tiếp nhận mặt bằng đất trồng của hộ bà **Nguyễn Thị Long** tại Quyết định số **35.47/QĐ-UBND** ngày **30**...tháng **11**.. năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ bà **Nguyễn Thị Long**:





- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Trường hợp bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Khoản 3, Điều 1 Quyết định này.

- Trường hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Ngọc Hiệp phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, **hộ bà Nguyễn Thị Long** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Ngọc Hiệp (niêm yết);
- Lưu : VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3617~~ /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Thu hồi đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Long đang sử dụng để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*





Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số. 1310./TTPTQĐ-PT ngày 25/11/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số. 7146./TTr-TNMT ngày 28/11/2022,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thu hồi 467,9 m<sup>2</sup> đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Long đang sử dụng tại Tổ 9 Lư Cẩm, Phường Ngọc Hiệp, TP Nha Trang, Thửa đất số 2, mảnh trích đo địa chính số 6 do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định tại mảnh trích đo địa chính số 65-



2022 ngày 24 tháng 8 năm 2022 (Tương ứng thửa đất số 364(1 phần) tờ bản đồ địa chính số 14, phường Ngọc Hiệp theo GCN số CH00905/22336 ngày 31 tháng 7 năm 2013).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang.

## **Điều 2. Phân công thực hiện:**

1. Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ bà Nguyễn Thị Long ; trường hợp bà Nguyễn Thị Long không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư UBND phường Ngọc Hiệp;

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của hộ bà Nguyễn Thị Long để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chính lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

## **Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng TNMT;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu : VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thanh Liêm**







UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HÀNH PHÚC

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÀI ĐỊNH CỬ ĐỔI VỚI BÀ NGUYỄN  
THỊ LONG

DỰ ÁN: MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG CÁC THÀNH PHỐ DUUYÊN HẢI – TIỂU  
DỰ ÁN NHA TRANG

ĐỊA BÀN: PHƯỜNG NGỌC HIỆP, THÀNH PHỐ NHA TRANG

*(Kèm Quyết định số: 3546.../QĐ-UBND ngày: 30. tháng 4. năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang)*









**A. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÀI ĐỊNH CƯ:**

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
1	Bà Nguyễn Thị Long - Địa chỉ thường trú: 49 Phan Đình Giót, Phường Phụng Sai, TP Nha Trang  - Địa chỉ thửa đất thu hồi: Tô 9 Lư Cẩm, Phường Ngọc Hiệp, TP Nha Trang	** Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 1088/XN-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận:  Thửa đất số 2, mảnh trích đo địa chính số 6; đôi chiếu tương ứng thửa đất số 364 (1 Phần), tờ bản đồ địa chính số 14, phường Ngọc Hiệp;  + Nguồn gốc: Theo GCN QSD số CH00905/22336 do UBND thành phố Nha Trang cấp ngày 31/7/2013 cho bà Nguyễn Thị Long. DT: 349,2m <sup>2</sup> , loại đất: Đất trồng cây lâu năm.  + Thời điểm sử dụng đất: theo GCN.  + Tổng diện tích đất: 726,7m <sup>2</sup>  + Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: thửa 03 mảnh trích đo địa chính số 06, dài: 67,8m Tây giáp: thửa 01 mảnh trích đo địa chính số 06, dài: 62,7m Nam giáp: đường Hương Lộ Ngọc Hiệp, dài: 10,0m Bắc giáp: Sông Cái, dài: 11,39m + Loại đất: Đất trồng cây lâu năm.	I Về đất  - Tổng diện tích (2-6) - Diện tích đất thu hồi - Diện tích đất còn lại  *1/ Bồi thường về đất - Căn cứ Khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai 2013 - Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, Hàng mục Xây dựng Kê và Đường nam Sông Cái.  - Bồi thường 100% Đất trồng cây lâu năm, Đường Hương Lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tỉnh xá Ngọc Trang công thêm 100m đến Hương Lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 1, (Đơn giá: 2.460.000đ/m <sup>2</sup> )  *2/ Diện tích không bồi thường, không hỗ trợ Không bồi thường đối với phần diện tích 226,7m <sup>2</sup> vì lấn sông Cái Nha Trang  *3/ Diện tích không bồi thường, được hỗ trợ - Căn cứ Khoản 4, Điều 82 Luật Đất đai 2013, không bồi thường diện tích 149m <sup>2</sup> do không đủ điều kiện cấp GCN. - Căn cứ điểm 8a Khoản 4, Điều 1 QĐ 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; - Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND	m <sup>2</sup>	726,7 467,9 238,8					556.698.000	1.035.273.623
				m <sup>2</sup>	226,7						
				m <sup>2</sup>	92,2	2.460.000	100%		226.812.000		



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỎI THƯỜNG, HỒ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11		
		<p>đôi: tháng 10/2013 (theo phiếu ý kiến khu dân cư).</p> <p>* Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Tại thời điểm xác nhận nguồn gốc quá trình sử dụng đất, không có đơn thu tranh chấp, khiếu nại.</p> <p>* Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng:</p> <p>- Diện tích đất theo giấy tờ: 349,2m<sup>2</sup></p> <p>- Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 726,7m<sup>2</sup>.</p> <p>- Diện tích đất chênh lệch tăng: 377,5m<sup>2</sup></p> <p>- Nguồn gốc tăng do:</p> <p>+ Không công nhận hết QSD đất theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 95/2012/QĐST-DS ngày 21/11/2012 của Tòa án thành phố Nha Trang do cấp GCN theo Ranh thu hồi bờ kè sông Cái, có diện tích 500m<sup>2</sup> - 349,2m<sup>2</sup> = 150,8m<sup>2</sup>.</p> <p>+ Lấn Sông cái Nha Trang: 377,5m<sup>2</sup> - 150,8m<sup>2</sup> = 226,7m<sup>2</sup>.</p> <p>* Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: ( / )</p> <p>* Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên:</p> <p>- Số sổ hộ khẩu thường trú 16680 do ông Nguyễn Văn Hiệp đứng chủ hộ, thường trú tại 49 Phan Đình Giót, phường Phương Sài, Tp Nha Trang được Công an Tp Nha Trang</p>	<p>ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiêu dự án Nha Trang, hạng mục Xây dựng Kè và Đường nam Sông Cái.</p> <p>- Hồ trợ 90% Đất trồng cây lâu năm, Đường Hương lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tỉnh xá Ngọc Trang cộng thêm 100m đến Hương lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 1 (Đơn giá : 2.460.000đ/m<sup>2</sup>)</p> <p>II. Tài sản gắn liền với đất:</p> <p>1. Công trình, vật kiến trúc: *TB thu hồi đất: 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND TP Nha Trang; *Bồi thường, hỗ trợ theo: +Khoản 4 Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; +Tiêu mục 33, mục 3.2.1.4, Khoản 3.2, STT3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, Khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư. *Áp dụng theo quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>- Nhà vệ sinh độc lập (có hầm buy tự hoại), mái lợp tôn, DTGT = 4,4m x 2,8m = 12,32m<sup>2</sup>XD (Phụ lục I, B.7, đơn giá: 5.511.315đ/m<sup>2</sup>XD)</p> <p>- Sân lằng XM (có bề tông lót), DT: (2,2m x 4,1m) + (1,3m x 4,4m) = 14,74m<sup>2</sup> (Phụ lục I, B.17, đơn giá: 168.630đ/m<sup>2</sup>)</p> <p>- Tường xây gạch cao 1,7m, móng 2 lớp đá chẻ kết hợp lưới B40 cao 0,8m dài</p>	m <sup>2</sup>	149,0	2.460.000	90%	329.886.000	467.105.623	5.511.315	67.899.401	67.899.401
				m <sup>2</sup>	14,74	168.630	100%	2.485.606	10.542.672	10.542.672		







STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
			<p>- Sân láng XM (có bê tông lót), DT = (1,8m x 14,0m) + (11,0m x 6,0m) + (11,0m x 11,3m) - (7,0m x 5,0m) = 180,5m<sup>2</sup> (Phụ lục I, B.17, đơn giá: 168.630đ/m<sup>2</sup>)</p> <p>- Ốp men tường, DT = (1,6m x 4,0m) + (1,1m x 2,0m) = 8,6m<sup>2</sup> (Phụ lục II, A.33, đơn giá: 309.524đ/m<sup>2</sup>)</p> <p>- Ốp đá Granit, DT: (0,6m x 5,7m) + (0,4m x 4,0m) + (0,6m x 4,0m) = 7,42m<sup>2</sup> (Phụ lục II, A.34, đơn giá: 1.751.793đ/m<sup>2</sup>)</p> <p>- Tường xây gạch cao 0,9m, móng 2 lớp đá chẻ kết hợp lưới B40 dài 9,0m, lưới B40 cao 0,7m (Phụ lục I, B.10, đơn giá: 1.700.431đ/m<sup>2</sup>, đơn giá giảm 15% do tường cao 0,9m và kết hợp lưới B40. Đơn giá: 1.700.431đ/m<sup>2</sup> - (1.700.431đ/m<sup>2</sup> x 15%) = 1.445.366đ/m<sup>2</sup>)</p> <p>2. Tài sản khác: Không có</p> <p>3. Cây trồng: - Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa - Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Dừa xiêm loại A - Dừa xiêm loại B - Dừa xiêm từ 3 đến 5 năm (áp giá dừa xiêm 4 năm) - Đu đủ loại A - Thanh tai loại A - Hoàng yến loại A - Mít loại C - Vú sữa loại A</p>	m <sup>2</sup> m <sup>2</sup> m <sup>2</sup> md	180,5 8,6 7,42 9,0	168.630 309.524 1.751.793 1.445.366		100% 100% 100% 100%		30.437.715 2.661.906 12.998.304 13.008.294	11
									15.265.000		
									8.610.000		
									2.040.000		
									1.380.000		
									115.000		
									750.000		
									150.000		
									390.000		
									695.000		







STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
			<p>Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ</p> <p>V. Phần khen thưởng</p> <p>Căn cứ khoản 1, Điều 35, QĐ 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</p> <p>- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chi phí trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.</p> <p>- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng động viên ba (03) triệu đồng/hộ.</p> <p>VI. Tái định cư</p> <p>Hộ gia đình không đủ điều kiện bố trí tái định cư theo quy định.</p>	hộ	1	8.000.000			8.000.000	
				hộ	1	3.000.000			3.000.000	

**B. TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1/ Số trường hợp bị giải tỏa:	:	01 trường hợp / 01 thửa
2/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:	:	1.024.273.623 đồng
Trong đó:	:	
- Bồi thường về đất	:	556.698.000 đồng
- Bồi thường về tài sản	:	451.840.623 đồng
- Bồi thường về cây trồng	:	15.265.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển	:	0
- Hỗ trợ khác	:	470.000
3/ Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ) chi cho các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:	:	20.485.472 đồng
- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	1.024.274 đồng



- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

4/ Tổng kinh phí khen thưởng

5/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (đã làm tròn)

(Bảng chú: Một tỷ, không trăm năm mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi chín ngàn đồng)

614.564 đồng

204.855 đồng

204.855 đồng

11.000.000 đồng

1.055.759.000 đồng

Người lập

Nguyễn Thị Anh

Người soát

Lê Thị Thu Nguyệt

Phụ trách phòng

Đỗ Duy Luân

Ban QLDA Phát triển KH

(Chủ đầu tư)

GIÁM ĐỐC



Hồ Tấn Quang

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUY ĐẠO KH

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Tuấn



Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2022



